

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2254** /STNMT-CTR
V/v điều chỉnh một số loại chất thải
trong danh mục phân loại chất thải rắn
sinh hoạt tại nguồn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **29** tháng 3 năm 2019

Đang lập
Đang lập
Đang lập

- Kính gửi:
- Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Sở Công Thương;
 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Ban quản lý Khu Công nghệ cao;
 - Ban quản lý Khu Chế xuất-Khu Công nghiệp;
 - Ban quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao;
 - Ủy ban nhân dân 24 quận-huyện;
 - Thành Đoàn thành phố HCM;
 - Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
 - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố HCM.

Căn cứ Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) tại nguồn giai đoạn 2017-2020.

Căn cứ Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố.

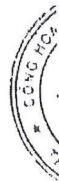
Căn cứ Công văn số 4148/STNMT-CTR ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng “hướng dẫn kỹ thuật phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Công văn số 12455/STNMT-CTR ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến về danh mục các nhóm chất thải phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

Tổng hợp ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Ban hành điều chỉnh danh mục nhóm chất thải hữu cơ dễ phân hủy, nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và nhóm chất thải còn lại (đính kèm).

Danh mục này thay thế danh mục các nhóm chất thải phân loại ban hành kèm theo tại Phụ lục 2 - Công văn số 4148/STNMT-CTR ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng “hướng dẫn kỹ thuật phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.



Đồng thời, đăng tải trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ <http://donre.hochiminhcity.gov.vn> vào chuyên mục “PHÂN LOẠI RÁC”.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ vào danh mục nhóm chất thải hữu cơ dễ phân hủy, nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và nhóm chất thải còn lại ban hành kèm theo Công văn này chủ động biên soạn, thiết kế và in ấn các tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng triển khai trên địa bàn.

3. Trong quá trình triển khai thực tế, nếu có khó khăn, vướng mắc về danh mục phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đề nghị các Sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt gửi góp ý đến Sở Tài nguyên và Môi trường để cập nhật, bổ sung./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND. TP (để báo cáo);
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích quận-huyện;
- Công ty TNHH xử lý chất thải Việt Nam;
- Công ty Cổ phần ĐTPT Tâm Sinh Nghĩa;
- Công ty Cổ phần Vietstar;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- CCBVMT (để biết, phối hợp tuyên truyền);
- Lưu: VT, P.QLCTR.K.Mền.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thanh Mỹ

DANH MỤC
CÁC NHÓM CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT PHÂN LOẠI TẠI NGUỒN
(Ban hành kèm theo Công văn số 2254/STNMT-CTR ngày 29 tháng 03 năm 2019)

1. Nhóm chất thải hữu cơ dễ phân hủy

TT	Tên chất thải	Phương pháp xử lý
1.	Thức ăn thừa và các loại thực phẩm hết hạn sử dụng	Làm nguyên liệu cho sản xuất compost
2.	Rơm, cỏ, lá thực vật, hoa các loại.	
3.	Bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, cùi bắp,...	
4.	Rau, củ, quả, trái cây các loại và các phần thải bỏ từ việc sơ chế, chế biến, các loại vỏ, hạt (<i>trừ vỏ dừa, vỏ sầu riêng</i>).	
5.	Ngũ cốc và sản phẩm chế biến từ bột, gạo, ngũ cốc,...	
6.	Thịt và các sản phẩm từ thịt; trứng (vỏ trứng) và các sản phẩm từ trứng, xác gia cầm, gia súc, động vật (chuột, chó, mèo, chim cảnh), phân gia cầm, gia súc, xương, lông động vật, côn trùng.	
7.	Thịt và vỏ của thủy sản và sản phẩm thủy sản như: sò, ốc, nghêu, hến, tôm, cua, ghẹ,...	
8.	Khăn giấy các loại dễ phân rã, tro củi, tro trấu	
9.	Thức ăn cho động vật	
10.	Thức ăn cho thủy sản	

2. Nhóm có khả năng tái sử dụng, tái chế

TT	Tên chất thải	Phương pháp xử lý
1.	Nhóm giấy: tạp chí, giấy báo các loại; hộp giấy; bì thư; sách; tập; hộp, đĩa, ly giấy và carton.	Tái sử dụng, tái chế
2.	Nhóm nhựa: các vật liệu bằng nhựa (chai nhựa, lọ nhựa, khay đựng thức ăn, can thùng, đĩa CD, DVD, dây điện, dây da và các vật liệu làm bằng nhựa trên sản phẩm có ký hiệu PE, PP, PVC, PET.	
3.	Nhóm kim loại: sắt, nhôm, thép, đồng, vỏ bao bì kim loại (lon bia, nước ngọt, lon đồ hộp).	
4.	Nhóm cao su: vỏ xe, dép, sẫm lốp,...	

TT	Tên chất thải	Phương pháp xử lý
5.	Nhóm ni lông: túi nhựa mỏng các loại,.. (tùy chất lượng của vật liệu khi thải bỏ hoặc nhu cầu thải bỏ chủ nguồn thải có thể bỏ vào nhóm chất thải tái chế hoặc nhóm chất thải còn lại)	
6.	Nhóm thủy tinh: vỏ chai bia, nước ngọt, chai đựng thực phẩm, kính, kiếng...	

3. Nhóm chất thải còn lại (không bao gồm chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình)

TT	Tên chất thải	Phương pháp xử lý
1.	Đất, cát, bụi từ quét, vệ sinh nhà cửa; đất trồng cây	Xử lý bằng phương pháp đốt; chôn lấp hợp vệ sinh.
2.	Các vật liệu làm bằng tre (rổ tre, sọt tre, thúng tre, ống tre, cây tre).	
3.	Vỏ dừa, vỏ sấu riêng	
4.	Đầu thuốc lá, giấy bạc, hạt hút ẩm, tóc	
5.	Hộp xốp, khăn lau các loại làm từ chất liệu sợi	
6.	Thùng mouse, túi ni lông (tùy chất lượng của vật liệu khi thải bỏ hoặc nhu cầu thải bỏ chủ nguồn thải có thể bỏ vào nhóm chất thải tái chế hoặc nhóm chất thải còn lại)	
7.	Quần áo, giày dép, vải, sợi các loại,... (tùy chất lượng của vật liệu khi thải bỏ hoặc nhu cầu thải bỏ chủ nguồn thải có thể bỏ vào nhóm chất thải tái chế hoặc nhóm chất thải còn lại)	
8.	Sản phẩm sử dụng sinh hoạt hàng ngày từ cao su (găng tay, ủng, dây thung, bao cao su,..)	
9.	Sành, sứ, gốm, thủy tinh bể các loại: chén, tô, đĩa, ly, bình chưng bông, chậu các loại ..	
10.	Tã, băng, giấy vệ sinh	
11.	Tro than đá	
12.	Bao bì đựng các loại thực phẩm và hàng tiêu dùng (vỏ bánh, vỏ kẹo các loại,..)	

TT	Tên chất thải	Phương pháp xử lý
13.	Dao, lưỡi lam, kéo	
14.	Các loại rác thải khác	

LƯU Ý:

- **Rác có kích thước lớn, công kênh** (tủ, bàn, ghế sofa, nệm cũ, xà bần, ...) khi hộ gia đình, chủ nguồn thải có phát sinh, hướng dẫn để riêng không bỏ vào rác sinh hoạt hàng ngày; hướng dẫn liên hệ với các đơn vị thu gom tại nguồn để thỏa thuận dịch vụ thu gom, vận chuyển đến các điểm tiếp nhận được địa phương bố trí.

- **Chất thải nguy hại từ hộ gia đình** (Bóng đèn quỳnh quang, Bình xịt côn trùng, vỏ bình gas mini, chai, lọ đựng hóa chất, dầu nhớt, pin, ắc quy, thiết bị điện tử, nhiệt kế), hướng dẫn Hộ gia đình để riêng và mang đến các điểm tiếp nhận được địa phương bố trí hoặc tại các điểm có thu hồi theo quy định.

